TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 23/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ,TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***:** Ông Hoàng Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nông Thị Quyên.
- Ông Trần Văn Thuận.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Thanh Tân - Thư ký TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà**:* Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/HSST ngày 29/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 12/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ma Đình C. (Không có tên gọi khác), sinh năm 1971 tại huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm BP, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Ma Đình Ý (đã chết) và bà Đào Thị Hồng; có vợ là Trần Thị Yến (đã ly hôn năm 2011) và 04 con; con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2013(Tại phiên toà bị cáo xác định có 03 con với chị Trần Thị Yến, sau khi ly hôn với chị Yến bị cáo có 01 con với chị Hà Thị Đào, con sinh năm 2013, bị cáo và Hà Thị Đào không đăng ký kết hôn); tiền sự; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 17/5/2022 bị Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 1676/QĐ- XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính, phạt bị cáo 15.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ súng săn. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Công Hưng, sinh năm 1967; Trú tại: Xóm BP, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

- Ông Ma Tử An, sinh năm 1960; Trú tại: Xóm BP, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ ngày 18/02/2022, Ma Đình C đến nhà anh Hà Văn Tiệp, sinh năm 1983, trú tại xóm BP, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên chơi, lúc này tại nhà anh Tiệp, anh Bùi Văn Vĩ và một số người bạn của anh Tiệp cũng có mặt. Khi đến chơi tại nhà anh Tiệp giữa Ma Đình C với anh Bùi Văn Vĩ, Hà Văn Tiệp có xảy ra cãi nhau, trong khi xảy ra cãi nhau, do đã uống nhiều rượu, bực tức thiếu kiềm chế nên C đã có những lời nói đe doạ sẽ dùng súng tự chế trả thù. Từ lời nói đe doạ của C, anh Tiệp đã có đơn tố giác tội phạm gửi đến Cơ quan Công an, ngày 19/02/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hoá đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ma Đình C tại xóm BP, xã TĐ, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện và thu giữ: 01 lọ nhựa màu trắng đục cao 08cm, đường kính đáy 4,5cm, bên trong chứa 61 hạt tròn dẹt, dính trên miếng giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng (được niêm phong ký hiệu K5); 01 lọ nhựa cao 7,5cm, chiều ngang rộng nhất 05cm, hẹp nhật 1,5cm, được nút bằng gỗ, bên trong chứa chất bột màu đen nghi là thuốc nổ (được niêm phong ký hiệu K6); Ngoài ra C phát hiện và thu giữ 01khẩu súng săn dài 1,1m (được niêm phong ký hiệu K1)và một số đồ vật liên quan khác.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hoá đã tiến hành thủ tục trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ của Ma Đình C.

Tại Bản kết luận giám định số 476/KL- KTHS, ngày 17/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "*Chất bột màu đen có khối lượng 30g (ba mươi gam) đựng trong lọ nhựa cao 7,5cm, nút bằng gỗ, được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu K6 là vật liệu nổ, loại thuốc nổ đen. Tính năng tác dụng: Dùng để chế tạo đạn (Đã giám định hết mẫu vật)".*

Tại Bản kết luận giám định số 1635/KL-KTHS, ngày 24/3/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: *Mẫu vật gửi giám định (Niêm phong ký hiệu K5) đều là hạt nổ, thuộc phụ kiện nổ trong nhóm vật liệu nổ, có khối lượng 05g (Năm gam). Hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn tự chế (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).*

Tại Bản kết luận giám định số 466/ KL- KTHS ngày 19/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:*"Khẩu súng dài 1,1 m (Niêm phong K1) gửi giám định là súng kíp, thuộc súng săn; hiện khẩu súng này C sử dụng để bắn được".*

Quá trình điều tra, và tại phiên toà bị cáo Ma Đình C khai: Khoảng năm 2016 bị cáo sang huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tìm cây thuốc trên rừng thì gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, đang mang theo một khẩu súng săn (súng kíp), do có nhu cầu săn bắn nên bị cáo đã hỏi mua thì người đàn ông này đồng ý bán cho bị cáo khẩu súng trên cùng với 02 lọ nhựa chứa thuốc súng, hạt nổ với số tiền mua là 1.000.000 đồng, sau đó bị cáo được người đàn ông này hướng dẫn bị cáo chế tạo đạn và sử dụng súng. Sau khi mua được khẩu súng săn, thuốc nổ và hạt nổ bị cáo đem về nhà ở của mình tại xóm BP, xã TĐ, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên cất giữ với mục đích để săn bắn. Đến ngày 19/02/2022 thì bị phát hiện thu giữ.

Bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSĐH, ngày 29/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Ma Đình C về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi bị truy tố, xét xử là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử theo phân công của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Đình C phạm tội: "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Đình C từ 15 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 /12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Từ năm 2016 đến ngày 19/02/2022, Ma Đình C đã có hành vi tàng trữ trái phép tại nhà ở của mình thuộc xóm BP, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên gồm 30g vật liệu nổ, loại thuốc nổ đen có tính năng tác dụng dùng để chế tạo đạn và 61 hạt nổ có trọng lượng 05 gam, thuộc nhóm vật liệu nổ, hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn tự chế. Ngày 19/02/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hoá phát hiện, thu giữ số vật chứng trên.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự.

Điều 305. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ.

"*1. Người nào... tàng trữ ... trái phép vật liệu nổ thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm",*

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ vật liệu nổ là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn công cộng, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm của toàn xã hội, đã xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi bị cáo đã thực hiện phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ vật liệu nổ là vi phạm pháp luật nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, để đảm bảo phòng chống tội phạm tại địa phương trong tình hình hiện nay có diễn biến phức tạp, cần có hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung trong xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ vật liệu nổ để chế tạo đạn súng săn, không nhằm mục đích mua bán. Bị cáo hiện đang ở nhà tạm, tài sản không có gì lớn, nghề nghiệp thu nhập thấp, không ổn định. Do vậy, việc áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền không có tính khả thi nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Vật chứng: Vật chứng của vụ án đã giám định hết mẫu. Ngoài ra bị cáo C tàng trữ 02 khẩu súng, các hạt kim loại bằng sắt đựng trong lọ nhựa và túi nilon. Theo kết luận giám định là súng săn, súng cồn, các hạt kim loại là phụ kiện để chế tạo đạn súng săn, nhưng hành vi không cấu thành tội phạm, cơ quan điều tra bàn giao để xử lý vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Số thuốc nổ bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không có người làm chứng hoặc tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở xử lý đối với bị cáo cũng như người đàn ông đã bán thuốc nổ cho bị cáo về hành vi mua bán, sử dung trái phép vật liệu nổ.

Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng săn, nhưng bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội này, do vậy không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép súng săn" theo Điều 306 của Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra công an huyện Đ không khởi tố vụ án và chuyển hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép súng săn.

Khi xảy ra xô xát tại nhà anh Hà Văn Tiệp, bị cáo có lời nói đe dọa đối với anh Tiệp, anh Vỹ, anh Chính, tuy nhiên do bị cáo đã say rượu nên không làm chủ được lời nói chứ không có ý định thực hiện hành vi, anh Tiệp, anh Vỹ, anh Chính cũng xác nhận bị cáo có lời nói đe dọa khi đã say rượu. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo cũng không xảy ra mâu thuẫn gì với anh Tiệp, Vỹ, anh Chính. Do vậy, hành vi của bị cáo không cấu thành tội "Đe dọa giết người" theo Điều 133 của Bộ luật hình sự, cơ quan điều tra không khởi tố vụ án là đúng quy định.

[8] Đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và vấn đề khác là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Ma Đình C phạm tội: "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Đình C 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo đến khi đi thi hành án.

2. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ma Đình C phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Kiểm